

Số: 11/2022/HSST

Ngày: 16- 3 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hoài

Ông Nguyễn Duy Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Phương Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Bồ Đức Trọng – Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXX - HS ngày 02/3/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá T, sinh năm 1987, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 5, KP P, phường P, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước; Tạm trú: ấp 3B, xã M, huyện C, Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Bá T (đã chết); Con bà Nguyễn Thị H; Vợ Nguyễn Thị T; Con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 06/4/2012, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 2 năm 8 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 30/HSST, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/10/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Bá T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy sử dụng là ma túy đá. Thông qua một số bạn bè nghiện ma túy, Bị cáo T biết đối tượng tên Tý Cá (chưa rõ nhân thân) ở khu vực Trạm thu phí Chơn Thành thuộc xã T, huyện C là người bán ma túy đá nên Bị cáo T đã xin số điện thoại của Tý Cá để liên lạc mua ma túy khi có nhu cầu (số điện thoại của Tý Cá sử dụng không cố định, thỉnh thoảng Tý Cá gọi cho Bị cáo T biết số và sau khi mua ma túy xong Bị cáo T xóa số). Khoảng 14 giờ ngày 06/10/2021 Tý Cá và Bị cáo T thỏa thuận mua bán ma túy qua điện thoại với số tiền 300.000 đồng, đến khoảng 16

giờ cùng ngày, Tý Cá điện thoại Bị cáo T đến đường hẻm bên hông cửa hàng bán quần áo “Thái Nhật Minh” tại tổ 8, ấp 3B, xã M, huyện C để giao ma túy, sau khi Bị cáo T trả số tiền mua ma túy 300.000 đồng thì Tý Cá chỉ Bị cáo T ma túy đựng trong 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn để gần chỗ Bị cáo T đứng, Bị cáo T lấy gói thuốc lá có 02 gói ma túy bên trong và đưa về phòng trọ (phòng số 7, nhà trọ Vạn Xuân thuộc ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước) cất giữ. Đến khoảng 20 giờ tối cùng ngày, Bị cáo T lấy ma túy trong gói thuốc lá ra sử dụng, Bị cáo T móc một phần ma túy trong gói có nắp miết dính đổ vào dụng cụ sử dụng rồi cất 02 gói ma túy còn lại trên vào đường gấp của nón lưỡi trai treo trên giá quần áo tại phòng trọ. Khi Bị cáo T vừa mới sử dụng xong một lần ma túy thì lực lượng Công an huyện C đến kiểm tra, bắt quả tang Bị cáo T cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất ma túy mà Bị cáo T chưa sử dụng hết. Qua khám xét nơi ở của Bị cáo T, Cơ quan điều tra phát hiện trong đường gấp của hai nón lưỡi trai treo trên giá quần áo có 02 gói nylon hàn kín, kích thước 3,5cm x 5,5cm và 1,5cm x 2,5cm, bên trong hai gói đều chứa tinh thể màu trắng dạng rắn (trong đó gói nylon kích thước 3,5cm x 5,5cm một đầu có nắp miết dính).

Kết luận giám định số: 290/2021/GĐ-MT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định:

- Chất màu nâu bám dính trong nỏ thủy tinh, được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0588 gam.

- Tinh thể màu trắng có trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là: 0,1672 gam; 0,6556 gam.

Vật chứng vụ án:

- 03 (ba) phong bì có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong chứa 0,6339 gam ma túy đá (là mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- 01 (một) ĐTDĐ hiệu Nokia 105, màu đen có gắn sim số 03740002789, Bị cáo T làm phương tiện liên lạc để mua ma túy.

- 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng Bị cáo T sử dụng làm dụng cụ móc ma túy.

- 01 nón lưỡi trai màu đen và 01 nón lưỡi trai màu nâu; 14 ống thủy tinh dài 20.5cm, đường kính 0.5cm; 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 01 hộp quét gas mini đã được cắt bỏ phần đầu; 01 hộp quét gas mini màu vàng đỏ.

Bản cáo trạng số: 10/CT -VKS, ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Nguyễn Bá T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ

sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 15 đến 20 tháng tù, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận. Bị cáo kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như qua phần xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 16 giờ, ngày 06/10/2021 Nguyễn Bá T mua ma túy của đối tượng tên Tý Cá (chưa rõ nhân thân, lai lịch) ở khu vực đường hẻm bên hông cửa hàng bán quần áo “Thái N” tại tổ 8, ấp 3B, xã M, huyện C để nhằm mục đích sử dụng. Sau khi lấy được ma túy Bị cáo T đưa về phòng trọ (phòng số 7, nhà trọ V thuộc ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước) cất giữ. Đến khoảng 20 giờ tối cùng ngày, Bị cáo T lấy 02 gói ma túy đã để bên trong gói thuốc lá ra và móc một phần để sử dụng, số còn lại Bị cáo T cất vào đường gấp của nón lưỡi trai và treo trên giá quần áo trong phòng trọ. Khi Bị cáo T vừa mới sử dụng xong một lần ma túy thì bị lực lượng Công an huyện C đến kiểm tra, bắt quả tang Bị cáo T cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, bên trong nỏ thủy tinh có chứa chất ma túy mà Bị cáo T chưa sử dụng hết, khám xét nơi ở của Bị cáo T, Cơ quan điều tra phát hiện trong đường gấp của hai nón lưỡi trai treo trên giá quần áo có 02 gói nylon hàn kín, kích thước 3,5cm x 5,5cm và 1,5cm x 2,5cm, bên trong hai gói đều chứa tinh thể màu trắng dạng rắn. Tại Kết luận giám định số: 290/2021/GĐ-MT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước xác định tinh thể màu trắng thu giữ tại phòng trọ của Bị cáo T là chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0.8816 gam. Hành vi cất dấu ma túy nhằm mục đích sử dụng của bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó có đủ cơ sở kết luận Cáo trạng số: 10/CT-VKS, ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm

c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy để phục vụ trong y học, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 03 (ba) bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong chứa 0,6339 gam ma túy đá cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng Bị cáo T sử dụng làm dụng cụ sử dụng ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 nón lưỡi trai màu đen và 01 nón lưỡi trai màu nâu của bị cáo; 14 ống thủy tinh dài 20.5cm, đường kính 0.5cm; 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 01 hộp quẹt gas mini đã được cắt bỏ phần đầu; 01 hộp quẹt gas mini màu vàng đỏ, do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Đối với đối tượng có tên Tý Cá là người bán ma túy cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác minh đến nay chưa xác định được nhân thân của đối tượng này nên đề nghị tiếp tục điều tra xác minh và xử lý khi đủ cơ sở theo quy định.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Bá T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/10/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 03 (ba) bì thư có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước bên trong chứa 0,6339 gam ma túy đá; 01 nón lưỡi trai màu đen và 01 nón lưỡi trai màu nâu của bị cáo; 14 ống thủy tinh dài 20.5cm, đường kính 0.5cm; 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng; 01 hộp quẹt gas mini đã được cắt bỏ phần đầu; 01 hộp quẹt gas mini màu vàng đỏ.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen; 01 (một) tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng đã tạm giữ của bị cáo.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Bị cáo T

phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- CA huyện C;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Mạnh

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Hoài – Phạm Xuân Đỉnh

Nguyễn Đình Loan

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện C;
- CCTHADS huyện C;
- CA huyện C;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

